

LECTURE 04

STACK & QUEUE



Phạm Nguyễn Sơn Tùng

Email: sontungtn@gmail.com

STACK (NGĂN XẾP)

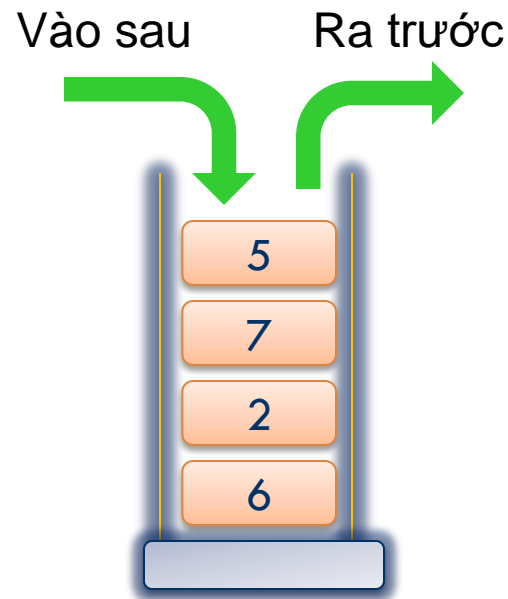
Stack là gì?

Stack (ngăn xếp) là dãy phần tử hoạt động theo cơ chế LIFO (**L**ast **I**n **F**irst **O**ut) vào sau ra trước, giống như ngăn tủ xếp đồ.

C++: `stack`.

Python: `list = []`.

Java: `stack`.



Cách khai báo và sử dụng



Thư viện:

```
#include <stack>
using namespace std;
```

Khai báo:

```
stack<data_type> variable_name;
```

Ví dụ:

```
stack<int> s;
```



Trong Python không có cấu trúc stack riêng, sử dụng list để biểu diễn stack.

Khai báo:

```
variable_name = []
```

Ví dụ:

```
s = []
```



Cách khai báo và sử dụng



Thư viện:

```
import java.util.Stack
```

Khai báo:

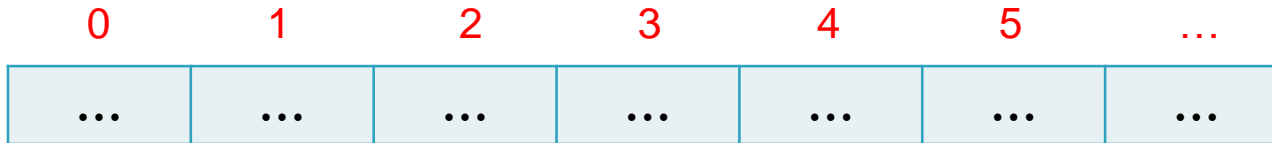
```
Stack<data_type> variable_name = new Stack<data_type>();
```

Ví dụ:

```
Stack<Integer> s = new Stack<Integer>();
```



Kiểm tra stack rỗng



empty()

```
stack<int> s;  
if (s.empty() == true)  
    cout<<"stack is empty!";  
else  
    cout<<"stack is not empty!";
```



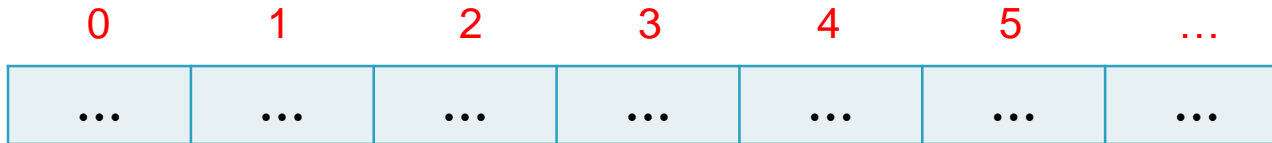
len()

```
s = []  
if len(s) == 0:  
    print("stack is empty!")  
else:  
    print("stack is not empty!")
```

Kết quả

stack is empty!

Kiểm tra stack rỗng



empty/isEmpty: Kiểm tra xem stack có rỗng hay không.

```
Stack<Integer> S = new Stack<Integer>();  
if (S.empty())  
    System.out.print("stack is empty!");  
else  
    System.out.print("stack is not empty!");
```

Kết quả

stack is empty!

Thêm phần tử vào stack



push(value)

```
stack<int> s;  
s.push(5);  
s.push(7);  
s.push(3);
```



append(obj)

```
s = []  
s.append(5)  
s.append(7)  
s.append(3)
```

Kết quả



Thêm phần tử vào stack



`push(obj)/add(obj)`: Thêm một phần tử vào trong stack.



```
Stack<Integer> s = new Stack<Integer>();  
s.push(5);  
s.add(7);  
s.add(3);
```

Kết quả



Xóa phần tử khỏi stack

0	1	2
5	7	3



pop()

```
s.pop();
```



pop()

```
s.pop();
```

Kết quả

0	1	
5	7	...

Xóa phần tử khỏi stack



0	1	2
5	7	3

`pop()`: Xóa và trả về giá trị phần tử cuối cùng ra khỏi stack.

```
s.pop();
```

Kết quả

0	1	
5	7	...

Lấy giá trị trên cùng stack

0	1	2		
5	7	3



`top()`: Lấy giá trị phần tử ở trên cùng stack.

```
int value = s.top();  
cout<<value;
```



Lấy giá trị phần tử ở trên cùng stack bằng cách, dùng `[]` để lấy ra phần tử ở vị trí cuối stack.

```
value = s[-1]  
print(value)
```

Kết quả

3

Lấy giá trị trên cùng stack

0	1	2		
5	7	3



peek(): Lấy giá trị phần tử ở trên cùng stack, không xóa phần tử đó.

```
int value = s.peek();  
System.out.print(value);
```

Kết quả

3

Lấy kích thước của stack

0	1	2	3	4
5	7	8	3	6



size()

```
int n = s.size();  
cout<<n;
```



len(obj)

```
n = len(s)  
print(n)
```

Kết quả

5

Lấy kích thước của stack

0	1	2	3	4
5	7	8	3	6



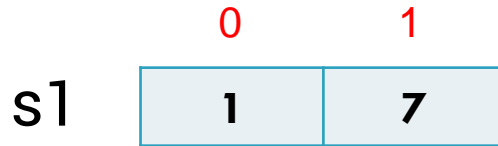
`size()`: Lấy kích thước của stack.

```
int n = s.size();  
System.out.print(n);
```

Kết quả

5

Hóa đổi 2 stack với nhau



`swap(other stack)`

```
s1.swap(s2);
```



Hoán đổi 2 stack với nhau:
Python không hỗ trợ hàm swap, tuy nhiên có thể sử dụng phép gán để swap.

```
s1, s2 = s2, s1
```

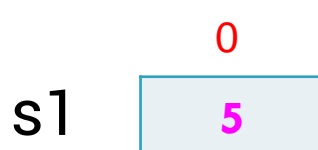


Hóa đổi 2 stack với nhau



Java không hỗ trợ hàm swap. Chỉ có thể tự viết lệnh swap 2 stack tương tự như swap 2 biến primitive type.

```
Stack<Integer> temp = s;  
s = t;  
t = temp;
```



QUEUE (HÀNG ĐỢI)

Queue là gì?

Định nghĩa: Queue (hàng đợi) là dãy phần tử hoạt động theo cơ chế FIFO (**F**irst **I**n **F**irst **O**ut) vào trước ra trước, giống như việc xếp hàng mua vé.

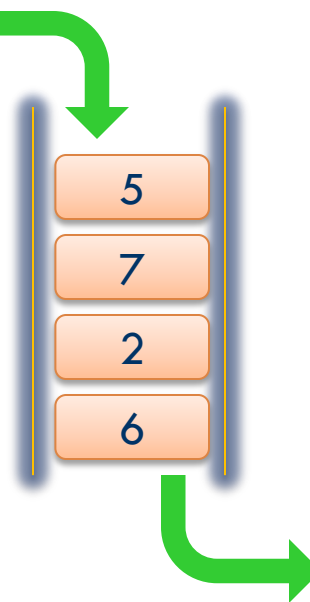
C++: queue.

Python: queue

Java: Queue new LinkedList.

Vào sau ra sau

Hàng đợi



Vào trước ra trước

Cách khai báo và sử dụng



Thư viện:

```
#include <queue>
using namespace std;
```

Khai báo:

```
queue<data_type> variable_name;
```

Ví dụ:

```
queue<int> q;
```



Thư viện:

```
import queue
import Queue
```

Khai báo:

```
variable_name = queue.Queue()
(Py 3.x)
variable_name = Queue.Queue()
(Py 2.x)
```

Ví dụ:

```
q = queue.Queue() # Py 3.x
q = Queue.Queue() # Py 2.x
```



Cách khai báo và sử dụng



Queue trong Java chỉ là 1 interface, nên không thể dùng trực tiếp mà thường được implement bằng **LinkedList**.

Thư viện:

```
import java.util.LinkedList
```

Khai báo:

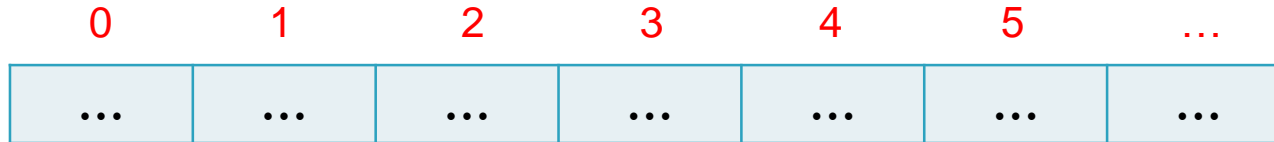
```
Queue<data_type> queue = new LinkedList<data_type>();
```

Ví dụ:

```
Queue<Integer> queue = new LinkedList<Integer>();
```



Kiểm tra queue rỗng không



empty()

```
queue<int> q;  
if (q.empty() == true)  
    cout<<"queue is empty!";  
else  
    cout<<"queue is not empty!";
```



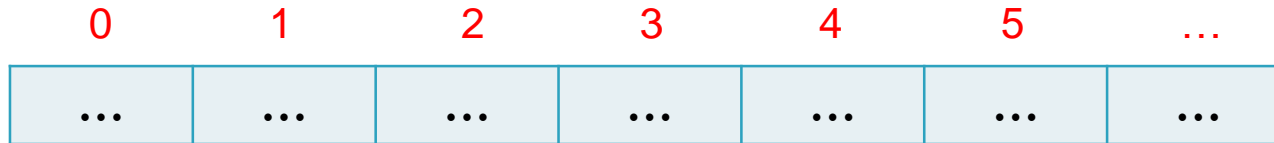
empty()

```
q = queue.Queue()  
if q.empty():  
    print("queue is empty!")  
else:  
    print("queue is not empty!")
```

Kết quả

queue is empty!

Kiểm tra queue rỗng không



`isEmpty()`: Kiểm tra xem queue có rỗng hay không?

```
Queue<Integer> queue = new LinkedList<Integer>();  
if (queue.isEmpty())  
    System.out.print("queue is empty!")  
else:  
    System.out.print("queue is not empty!")
```

Kết quả

queue is empty!

Thêm phần tử vào queue



push(value)

```
queue<int> q;  
q.push(5);  
q.push(7);  
q.push(3);
```



put(obj)

```
q = queue.Queue()  
q.put(5)  
q.put(7)  
q.put(3)
```



Thêm phần tử vào queue



add(obj): Thêm một phần tử vào trong queue.

```
Queue<Integer> queue = new LinkedList<Integer>();  
queue.add(5);  
queue.add(7);  
queue.add(3);
```



Xóa phần tử khỏi queue

0	1	2
5	7	3



pop()

```
q.pop();
```



get(): Lấy và xóa

```
q.get();
```

Kết quả

0	1	
7	3	...

Xóa phần tử khỏi queue

0	1	2
5	7	3



remove(): Lấy giá trị và xóa một phần tử đầu tiên ra khỏi queue.

```
queue.remove();
```



0	1	
7	3	...

Lấy phần tử trên đầu hàng đợi

0	1	2		
5	7	3



front()

```
int value = q.front();  
cout<<value;
```



queue[0]

```
value = q.queue[0]  
print(value)
```

Kết quả

5

Lấy phần tử trên đầu hàng đợi

0	1	2		
5	7	3



peek(): Lấy giá trị phần tử ở trên cùng queue, không xóa phần tử đó.

```
int value = s.peek();  
System.out.println(value);
```

Kết quả

5

Lấy kích thước của queue

0	1	2	3	4
5	7	8	3	6



size()

```
int n = q.size();  
cout<<n;
```



qsize()

```
n = q.qsize()  
print(n)
```

Kết quả

5

Lấy kích thước của queue

0	1	2	3	4
5	7	8	3	6



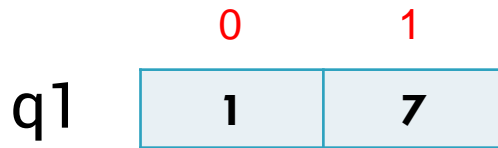
size(): Trả về kích thước của queue.

```
int n = queue.size()  
System.out.print(n);
```

Kết quả

5

Hóa đổi 2 queue với nhau



swap(other queue)

```
q1.swap(q2);
```

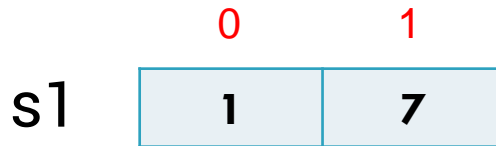


Hoán đổi 2 queue với nhau:
Python không hỗ trợ hàm swap, tuy nhiên có thể sử dụng phép gán để swap.

```
q1, q2 = q2, q1
```

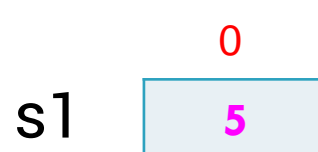


Hoán đổi 2 queue với nhau



Java không hỗ trợ hàm swap, sử dụng phương pháp như stack, viết hàm swap cho 2 queue với nhau.

```
Queue<Integer> temp = s;  
s = t;  
t = temp;
```



Hỏi đáp

